TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 25/8/2021.
V/v "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngạch.

2. Ông Phan Văn Tiến.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phan Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh*** *tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25/8/2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2021/TLST - HNGĐ ngày 11/6/2021 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-DS ngày 28/7/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trương Hồng Q, Sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn T, Xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

(Có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Đặng Thị H. Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn T, Xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2021, bản tự khai ngày 21/6/2021 và tại phiên toà ngày hôm nay, nguyên đơn anh Trương Hồng Q trình bày:

Về tình cảm: Anh Trương Hồng Q và chị Đặng Thị H đăng ký kết hôn vào ngày 22/01/1999 tại UBND thị trấn Nông Trường 20/4 (nay là UBND xã H), huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống tại xã H, huyện H, tỉnh Hà

Tĩnh. Sau một thời gian chung sống, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đến tháng 4/2020 thì mâu thuẫn trở nên trầm trọng do chị H thường xuyên chửi, cãi vã xúc phạm chồng, dẫn đến vợ chồng mất mát về tình cảm, sống với nhau không có hạnh phúc, vì các con nên anh Q cố gắng để hàn gắn tình cảm vợ chồng, nhưng vẫn không cải thiện được về tình cảm. Nay anh Q nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hạnh phúc hôn nhân không thể đạt được nữa nên anh Q làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh Q được ly hôn với chị Đặng Thị H

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Trương Hữu Quyết, sinh ngày 22/6/2000 hiện nay đã trưởng thành trên 18 tuổi nên không yêu cầu tòa án giải quyết và con Trương Duy Khánh, sinh ngày 05/10/2006 đề nghị tòa án giải quyết quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Đặng Thị H không có bản tự khai vì: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã trực tiếp tống đạt các văn bản tố tụng cho chị H đã nhận, nhưng không trực tiếp đến tòa án để giải quyết vụ án. Nay có mặt tại phiên tòa chị Đặng Thị H trình bày:

Về tình cảm: Chị Đặng Thị H đăng ký kết hôn với anh Trương Hồng Q vào ngày 22/01/1999 tại UBND thị trấn Nông Trường 20/4 (nay là UBND xã H), huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống tại xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nay anh Q xin ly hôn tôi không nhất trí, vì các con nên mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi con trưởng thành. Anh Q cho rằng vợ chồng mâu thuẫn từ tháng 4/2020 là không đúng, mâu thuẫn từ tháng 7/2020 nên vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Trương Hữu Q, sinh ngày 22/6/2000 hiện nay đã trưởng thành trên 18 tuổi nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Con tên là Trương Duy K, sinh ngày 05/10/2006 xin được quyền nuôi con và yêu cầu anh Trương Hồng Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng từ 1.000.000đ đến 1.500.000đ cho đến khi con trưởng thành.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, kiểm sát việc tuân theo pháp luật có ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi Tòa án tiến hành thụ lý đơn, giải quyết vụ án cho đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS, nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật; bị đơn thực hiện tương đối đầy đủ các quy định pháp luật.

- Về ý kiến giải quyết nội dung vụ án: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, đối chiếu với các quy định của pháp luật có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về quan hệ vợ, chồng: Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật HNGĐ chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của anh Trương Hồng Q, đồng ý cho anh Q ly hôn với chị Đặng Thị H.

+ Về con chung: Con Trương Hữu Quyết đã trưởng thành trên 18 tuổi nên đề nghị không xem xét. Chị Đặng Thị H có nguyện vọng được nuôi con Trương Duy Khánh, đồng thời con Trương Duy Khánh có nguyện vọng xin được ở với chị H, điều kiện hiện tại của chị H có thể bảo đảm quyền lợi về mọi mặt cho con sau ly hôn, đối chiếu với quy định tại Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110 Luật HNGĐ. Đề nghị HĐXX giao con Trương Duy Khánh - sinh ngày 05/10/2006 cho chị Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con, anh Q phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền 1.500.000đ cho đến khi con đến tuổi trưởng thành.

+ Về tài sản: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

+ Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trương Hồng Q có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện H giải quyết ly hôn, quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Đặng Thị H có địa chỉ cư trú tại thôn T, xã H, huyện H nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H.

[2] Bị đơn chị Đặng Thị H đã biết được tòa án thụ lý vụ án, nhưng không có mặt tại Tòa án để làm bản tự khai, vắng mặt tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải mặc dù Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bị đơn. Nên vụ án không thể hòa giải để các đương sự thỏa thuận được với nhau, nên vụ án phải đưa ra xét xử.

[3] Về quan hệ vợ chồng: Anh Trương Hồng Q và chị Đặng Thị H kết hôn dựa trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức đăng ký kết hôn tại UBND Thị Trấn nông Trường 20/4 (nay là xã H), huyện H, tỉnh Hà Tĩnh), theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa anh Q và chị H là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến mâu thuẫn, mất lòng tin với nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không thể hòa hợp trong cuộc sống hôn nhân, không đem lại hạnh phúc cho nhau, dẫn đến mâu thuẫn đã trầm trọng nên anh Q làm đơn xin được ly hôn chị H. Chị H không nhất trí ly hôn là vì

các con nên mong muốn vợ chồng trở về đoàn tụ, nhưng thực tế tình cảm vợ chồng không còn, hai người đã sống ly thân không còn lòng tin với nhau. HĐXX nhận thấy vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được nữa. Việc anh Q làm đơn xin ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ, phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, nên HĐXX chấp nhận. Anh Trương Hồng Q được ly hôn chị Đặng Thị H.

[4] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung, tên là Trương Hữu Quyết, sinh ngày 22/6/2000 và con tên là Trương Duy Khánh, sinh ngày 05/10/2006. Xét thấy con Trương Hữu Quyết đã trưởng thành trên 18 tuổi nên không xem xét giải quyết. Tại phiên tòa chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Trương Duy Khánh và yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con, hai bên đã thỏa Thuận được với nhau chị H được quyền trực tiếp nuôi con Trương Duy Khánh, anh Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000đ cho đến khi con trưởng thành. Xét thấy việc chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con là chính đáng, đảm bảo đầy đủ điều kiện về mọi mặt để nuôi con, phù hợp với ý kiến của con xin được ở với mẹ, cũng như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Vì vậy, HĐXX căn cứ vào Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận thỏa thuận này và giao con Trương Duy Khánh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đ cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Q có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm theo quy định tại Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Anh Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57; Điều 58; Khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Về quan hệ tình cảm: Anh Trương Hồng Q được ly hôn chị Đặng Thị H.

2. Về quan hệ con chung: Giao con tên là Trương Duy Khánh, sinh ngày 05/10/2006 cho chị Đặng Thị H tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Anh Trương Hồng

Q phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000đ, kể từ tháng 9/2021 con cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Trương Hồng Q được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Anh Trương Hồng Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn và phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Anh Q đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2019/0004665 ngày 11/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, nay còn phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS H;
- Lưu hồ sơ +VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Phú

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
SƠ THẨM

Phạm Ngạch ***Lê Văn Phú***

Phan Văn Tiến